

Số: 323/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 5, ngày 18 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 143; khoản 2 Điều 146; Điều 149; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 251/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2022, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1979;

Địa chỉ thường trú: Số 292/27 đường VVK, phường C, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ tạm trú: Số 443 đường HB, Phường M, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Trần Nguyễn Trí D, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Số 82/66 đường LCT, Phường O, Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10/8/2022, bà Nguyễn Thị Phương T và ông Trần Nguyễn Trí D tự nguyện ly hôn và tự khai có 01 (một) con chung là trẻ Trần Kiên T1 (nam), sinh ngày 28/6/2008. Bà Nguyễn Thị Phương T và ông Trần Nguyễn Trí D thỏa thuận giao con chung cho bà Nguyễn Thị Phương T trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu ông Trần Nguyễn Trí D cấp dưỡng nuôi con. Bà Nguyễn Thị Phương T và ông Trần Nguyễn Trí D tự khai không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Nhận thấy sự thỏa thuận nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Phương T và ông Trần Nguyễn Trí D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Phương T và ông Trần Nguyễn Trí D thỏa thuận giao con chung là trẻ Trần Kiến T1 (nam), sinh ngày 28/6/2008 cho bà Nguyễn Thị Phương T trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu ông Trần Nguyễn Trí D cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà người trực tiếp nuôi dưỡng cùng các thành viên gia đình không được cản trở. Ngược lại, cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Phương T và ông Trần Nguyễn Trí D tự khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Bà Nguyễn Thị Phương T và ông Trần Nguyễn Trí D tự khai không có nợ chung, không có nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Bà Nguyễn Thị Phương T và ông Trần Nguyễn Trí D phải chịu lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền bà Nguyễn Thị Phương T và ông Trần Nguyễn Trí D đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0010096 ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Phương T và ông Trần Nguyễn Trí D đã nộp đủ lệ phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- UBND phường Cầu Kho, Quận 1, TPHCM  
(Giấy chứng nhận kết hôn số 119/2005, quyền số 01/CK ngày 19/7/2005);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Bích Trâm**